TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Ý YÊN
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 28/2018/HS-ST
Ngày: 27-7-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Ý YÊN, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Vũ Tiến Mãn

- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đinh Văn Thuấn

Ông Lê Thành Nam

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Nam - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định tham gia phiên toà: Ông Hoàng Minh Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 7 năm 2018, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 26/2018/TLST-HS ngày 18 tháng 6 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2018/ QĐXXST-HS ngày 16 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Bùi Văn T - Sinh năm 1970; nơi cư trú: Thôn N, xã H, huyện B, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: Lớp 3/10; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn C và bà Bùi Thị L (đều đã chết); có vợ là Phạm Thị C1 và hai con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 31/3/2018 đến ngày 03/4/2018 chuyển tạm giam cho đến nay; hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định. Có mặt.

- Người bị hại: Anh Đỗ Văn Q - Sinh năm 1964.

Địa chỉ: Thôn T1, xã B1, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định.

- Những người làm chứng:

- Chị Nguyễn Thị N1 - Sinh năm 1990.

Địa chỉ: Thôn T1, xã B1, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định.

- Anh Lê Văn T2 - Sinh năm 1984.

Địa chỉ: Phố 7, phường T3, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.

Tại phiên tòa có mặt anh Q; vắng mặt chị N1, anh T2.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do biết trước nhà anh Đỗ Văn Q - Sinh năm 1964 trú tại: Thôn T1, xã B1, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định có một số cây cảnh. Khoảng 23 giờ 30 phút, ngày 30/3/2018, Bùi Văn T đi xe máy nhãn hiệu WANG GUAN BKS 29L1-2805 mang theo kìm cộng lực, xà cầy bằng sắt, dây buộc bằng cao su từ nhà đi theo quốc lộ 10 đến cửa hàng bán đồ gỗ nhà anh Đỗ Văn Q. T quan sát thấy sân nhà anh Q không có cổng, cửa nhà khóa; lợi dụng sơ hở trên, T để xe máy ngoài quốc lộ 10 cầm kìm cộng lực vào sân nhà anh Q cắt dây cáp bảo vệ cây sau đó lấy dây cao su buộc kìm cộng lực ngang yên xe máy làm giá đỡ để chở cây. Khi T đang cầm xà cầy đào đất xung quanh gốc cây sanh thì chị Nguyễn Thị N1 là người trông coi cửa hàng phát hiện và gọi anh Lê Văn T2 tri hô mọi người đuổi bắt cùng vật chứng rồi báo cho Ban Công an xã B1 huyện Ý Yên đến lập biên bản bắt người phạm tội quả tang sau đó bàn giao người bị bắt cùng vật chứng cho Công an huyện Ý Yên giải quyết.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của T tại thôn N, xã H, huyện B, tỉnh Nam Định; T tự nguyện giao nộp 09 cây sanh cảnh mà T đã trộm cắp trước đó.

Ngày 31/3/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ý Yên đã trưng cầu định giá tài sản. Theo bản kết luận định giá tài sản số 06 ngày 31/3/2018 của Hội đồng định giá tài sản huyện Ý Yên kết luận: 01 cây sanh cảnh mà bị cáo trộm cắp của anh Q trị giá là 12.000.000đ.

Quá trình điều tra xác định: Đêm ngày 05 rạng sáng ngày 06/3/3018, T có hành vi trộm cắp 01 cây sanh bon sai của anh Đỗ Văn Q - Sinh năm 1964 trú tại: Thôn T1, xã B1, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định. Tại kết luận định giá tài sản số 10 ngày 19/4/2018 của Hội đồng định giá tài sản huyện Ý Yên kết luận: 01 cây sanh bon sai mà bị cáo trộm cắp của anh Q trị giá là 600.000đ.

Ngoài ra trong khoảng thời gian từ tháng 12/2017 đến tháng 3/2018, Bùi Văn T còn thực hiện các hành vi trộm cắp tài sản như sau:

Đêm trung tuần tháng 12/2017, Bùi Văn T trộm cắp 01 cây sanh của anh Đoàn Văn H1 - Sinh năm 1971; trú tại: P, xã Q1, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định. Đêm đầu tháng 01/2018, Bùi Văn T trộm cắp 01 cây sanh của anh Phan Văn T4 - Sinh năm 1976; trú tại: Xã Q1, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định. Đêm trung tuần tháng 01/2018, Bùi Văn T trộm cắp 01 cây sanh của anh Đỗ Đình M - Sinh năm

1984; trú tại: T5, xã X, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định. Đêm trung tuần tháng 02/2018, Bùi Văn T trộm cắp 01 cây sanh của ông Đào Trung T6 - Sinh năm 1950; trú tại: Xã M1, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định. Đêm trung tuần tháng 02/2018, Bùi Văn T trộm cắp 01 cây sanh của chị Lưu Thị H2 - Sinh năm 1986; trú tại: H2, xã X, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định. Đêm ngày 08/3/2018, Bùi Văn T trộm cắp 01 cây sanh của ông Lê Quang H3 - Sinh năm 1950; trú tại: Thôn V, xã G, huyện L2, tỉnh Ninh Bình. Đêm ngày 01/3/2018, Bùi Văn T trộm cắp 01 cây sanh của anh Phan Văn T4 - Sinh năm 1976; trú tại: Xã Q1, huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định. Đêm ngày 21/3/2018, Bùi Văn T trộm cắp 01 cây sanh của anh Vũ Như B2 - Sinh năm 1973; trú tại: Thôn P1, xã T7, huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định.

Hành vi trộm cắp tài sản của Bùi Văn T tại gia đình anh H1, chị H2, anh T4, anh M, ông T6 đều trú tại huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định; ông H3 trú tại huyện L2, tỉnh Ninh Bình; anh B2 trú tại huyện L3, tỉnh Nam Định không thuộc thẩm quyền điều tra, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ý Yên đã thông báo và chuyển tài liệu cho Công an các huyện trên điều tra theo thẩm quyền.

Hành vi trộm cắp cây sanh trị giá 600.000đ của anh Đỗ Văn Q vào đêm ngày 05 rạng sáng ngày 06/3/2018 không cấu thành tội phạm, nên Công an huyện Ý Yên đã quyết định xử phạt hành chính đối với Bùi Văn T.

Bản Cáo trạng số 30/C.Tr-VKS.YY ngày 14/6/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định truy tố Bùi Văn T về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà: Bùi Văn T khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Người bị hại anh Đỗ Văn Q khai, đã nhận lại tài sản mà bị cáo chiếm đoạt và không có yêu cầu gì thêm. Về trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định tham gia phiên toà giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như bản Cáo trạng số 30/C.Tr-VKS.YY ngày 14/6/2018 và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự, tuyên bố bị cáo Bùi Văn T phạm tội "Trộm cắp tài sản". Căn cứ Khoản 1 Điều 173; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 15; Điều 57 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Bùi Văn T từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

Hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng đối với bị cáo.

Trách nhiệm dân sự: Người bị hại không yêu cầu gì thêm, vì vậy không xem xét giải quyết.

Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị: Trả lại cho bị cáo 01 chiếc xe máy nhãn hiệu WANG GUAN BKS 29L1-2805; tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước 01 chiếc kìm cộng lực, 01 xà cầy bằng sắt; tịch thu tiêu hủy 02 dây buộc bằng cao su.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo thừa nhận hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo ăn năn hối hận, hứa sẽ không vi phạm và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ý Yên tỉnh Nam Định, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, thời gian, địa điểm, vật chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đã có đủ căn cứ để xác định: Khoảng 01 giờ, ngày 31/3/2018, tại nhà anh Đỗ Văn Q - Sinh năm 1964 trú tại thôn T1, xã B1, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định. Lợi dụng sơ hở, mất cảnh giác của gia đình anh Q, Bùi Văn T đã lén lút thực hiện hành vi trộm cắp 01 cây sanh cảnh có trị giá là 12.000.000đ.

[3] Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi trộm cắp nhằm chiếm đoạt tài sản của người khác là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ; việc chưa chiếm đoạt được tài sản là hoàn toàn do yếu tố khách quan, nằm ngoài ý muốn chủ quan của bị cáo. Nhưng do tham lam, tư lợi bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Hội đồng xét xử xét thấy hành vi của bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân

huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định truy tố về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là đúng pháp luật.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử sẽ xem xét đến các quy định của pháp luật về phạm tội chưa đạt để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[5] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội đối với hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo; căn cứ vào các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định để giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

[6] Hình phạt bổ sung: Bị cáo làm tự do, thu nhập thấp nên không cần thiết phải áp dụng.

[7] Xử lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo 01 chiếc xe máy nhãn hiệu WANG GUAN BKS 29L1-2805; tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước 01 chiếc kìm cộng lực, 01 xà cầy bằng sắt; tịch thu tiêu hủy 02 dây buộc bằng cao su là phù hợp với Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8] Án phí: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

[9] Quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331, 332 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào Khoản 1 Điều 173; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 15; Điều 57 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Bùi Văn T phạm tội "Trộm cắp tài sản". Xử phạt bị cáo Bùi Văn T 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, ngày 31/3/2018.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Trả lại cho bị cáo 01 chiếc xe máy nhãn hiệu WANG GUAN BKS 29L1-2805; tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước 01 chiếc kìm cộng lực, 01 xà cầy bằng sắt; tịch thu tiêu hủy 02 dây buộc bằng cao su (theo biên bản về việc giao vật chứng, tài sản ngày 21/6/2018 giữa Công an huyện Ý Yên và Chi cục thi hành án dân sự huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định).

3. Án phí: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Bị cáo Bùi Văn T phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Vũ Tiến Mãn

Nơi nhận:
- Bị cáo: 01 bản;
- Người bị hại: 01 bản;
- TAND tỉnh: 01 bản;
- VKSND tỉnh, huyện: 02 bản;
- Công an huyện Ý Yên: 01 bản;
- Phòng PV27 CA tỉnh Nam Định: 01 bản;
- Chi cục Thi hành án dân sự: 01 bản;
- UBND xã H, huyện B;
- Lưu HS, VP.